TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HNGĐ-ST.
Ngày: 31/7/2024
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Võ Thị Thanh Huệ
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hà Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị M, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Lang Văn K, sinh năm: 1992; Địa chỉ: T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 24/3/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn bà Hoàng Thị M trình bày: Bà Hoàng Thị M và ông Lang Văn K đến với nhau năm 2014, có Đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông vào ngày 25 tháng 3 năm 2014, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Quá trình chung sống có 01 con chung cháu Lang Đình C, sinh ngày 08/11/2014. Lý do bà M làm đơn xin ly hôn với ông K là thời gian đầu hai vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn lý do vợ chồng tính cách không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dù đã cố gắng sống hòa hợp nhưng mâu thuẫn càng trầm trọng hơn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những nội dung sau:

- Về quan hệ hôn nhân bà M xin được ly hôn với ông K.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà M có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lang Đình C đến tuổi

trưởng thành đủ 18 tuổi và yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng/1 tháng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau đó, ngày 03/7/2024, bà M có đơn rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Bị đơn ông Lang Văn K trình bày:* Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/5/2024 thể hiện nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Ông K thừa nhận ông là bà M là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông vào ngày 25/3/2014. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, trong quá trình chung sống với nhau, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn từ việc phát triển kinh tế và tình cảm gia đình, nay bà M yêu cầu ly hôn thì ông K đồng ý.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lang Đình C, sinh ngày 08/11/2014, hiện nay đang ở với bà M, sau khi ly hôn ông K đồng ý giao con cho bà M trực tiếp nuôi, ông K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: ông K và bà M không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và việc giải quyết vụ án:*

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn chấp hành tốt quá trình tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị M ly hôn với ông Lang Văn K;

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 01 con chung Lang Đình C, sinh ngày 08/11/2014 cho bà M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chấp nhận việc bà M rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc cấp dưỡng nuôi con. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Hoàng Thị M về việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà M không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Hoàng Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông

Lang Văn K là bị đơn trong vụ án có đăng ký hộ khẩu trường trú tại Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông là nơi bị đơn cư trú, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

- Đối với ông Lang Văn K: Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tống đạt trực tiếp, ông K có lên lấy lời khai ngày 30/5/2024 và có làm đơn xin Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên Tòa án làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hoàng Thị M và ông Lang Văn K đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn thời gian đầu hai vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn lý do vợ chồng tính cách không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dù đã cố gắng sống hòa hợp nhưng mâu thuẫn càng trầm trọng hơn. Từ đó dẫn đến việc tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông K. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà M và ông K là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho bà M ly hôn ông K.

[3]. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà M và ông K có 01 con chung cháu Lang Đình C, sinh ngày 08/11/2014. Hiện nay, cháu Lang Đình C đang trực tiếp ở với bà M, mặt khác, nguyện vọng của cháu là tiếp tục xin được ở mẹ. Do vậy, việc giao cháu C cho bà M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật; do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà M về việc giải quyết quyền nuôi con chung.

Theo đơn khởi kiện bà M có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng sau đó đã có đơn rút yêu cầu này; xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về vấn đề cấp dưỡng nuôi con của bà M là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4.] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà M không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà Hoàng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật, được trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39,

Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị M.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hoàng Thị M được ly hôn ông Lang Văn K *"Giấy chứng nhận kết hôn số 28, quyển số: 01/2014, ngày 25/3/2024 của UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chấm dứt hiệu lực kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật".*

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giao cháu Lang Đình C, sinh ngày 08/11/2014 cho bà Hoàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành;

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, người không trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Đình chỉ giải quyết đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về án phí*: Bà Hoàng Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004133 ngày 06 tháng 5 năm 2024.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THADS huyện Đắk Song;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã Trường Xuân;*
- *Lưu.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh